TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/DS-ST
Ngày: 25-8-2020
V/v tranh chấp về hợp đồng hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Tuấn;

2. Ông Trịnh Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Văn Xuyên, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1946; địa chỉ cư trú: tổ 13 ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

2. Bị đơn:

2.1 Ông Lê Văn N, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt;

2.2 Bà Trần Thị Lệ H, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Huỳnh N, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn trình bày như sau: Bà Bùi Thị C có làm chủ hai dây hụi: Dây số 1: vào ngày 19/02(Âl)/2018, bà có làm chủ dây hụi gồm 22 hụi viên, vợ chồng ông

N, bà H vô 01 đầu, đến lần khui thứ hai thì ông N, bà H kêu con gái là Lê Thị Huỳnh N xuống bỏ hốt giá 1.370.000đồng, hốt được 178.600.000đồng, ông N bà H phải đóng lại hụi chết là 20 lần nhưng chỉ đóng được 17 lần, còn 03 lần chưa chầu là 30.000.000đồng; Dây số 2: vào ngày 04/8(Âl)/2018, bà có làm chủ dây hụi gồm 21 hụi viên, vợ chồng ông N, bà H vô 01 đầu, ông N, bà H kêu con gái là Lê Thị Huỳnh N xuống bỏ hốt giá 1.400.000đồng, hốt được 168.000.000đồng, ông N bà H phải đóng lại hụi chết là 20 lần nhưng chỉ đóng được 13 lần, còn 07 lần chưa chầu là 70.000.000đồng. Như vậy, tổng số tiền nợ là 100.000.000đồng, việc chơi hụi có làm giấy hụi, khi giao tiền có làm biên nhận, vợ chồng ông N, bà H và cháu Như có ký tên. Hiện tại các dây hụi đã mãn mà vợ chồng ông N, bà H và cháu Như không trả nên khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và Lê Thị Huỳnh N có nghĩa vụ liên đới trả cho số tiền hụi còn thiếu là 100.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bà Trần Thị Lệ H trình bày: theo yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị C, sinh năm 1946; địa chỉ cư trú: tổ 13 ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; bà xác định còn nợ của bà C số tiền hụi là 100.000.000đồng; theo yêu cầu của bà C thì bà cùng chồng là Lê Văn N và con là Lê Thị Huỳnh N cùng trả thì vợ chồng bà cùng với con đồng ý trả cho bà số tiền 100.000.000đồng; xin được trả dần mỗi tháng là 3.000.000đồng cho đến khi dứt nợ.

Ông Lê Văn N đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải nhưng không gửi văn bản ghi ý kiến về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, bà Lê Thị Huỳnh N trình bày: đồng ý cùng với cha mẹ là ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H trả số tiền hụi còn thiếu của bà C là 100.000.000đồng; yêu cầu khấu trừ 02 bao gạo đã trả cho bà C trị giá là 1.000.000đồng và xin được trả dần mỗi tháng là 3.000.000đồng; bà Bùi Thị C đồng ý khấu trừ 02 bao gạo đã trả cho bà trị giá là 1.000.000đồng; đối với yêu cầu xin được trả dần mỗi tháng 3.000.000đồng thì không đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 282, 471 Bộ luật dân sự và Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị C; Buộc ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và Lê Thị Huỳnh N liên đới trả cho bà Bùi Thị C số tiền 99.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Bùi Thị C khởi kiện tranh chấp về hợp đồng với ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và Lê Thị Huỳnh N. Ông N, bà H và bà N có địa chỉ cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định.

[2] Ông Lê Văn N vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bà Bùi Thị C khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và con là Lê Thị Huỳnh N trả số tiền hụi là 100.000.000đồng, căn cứ khởi kiện là giấy giao hụi và bảng xác nhận nợ. Quá trình giải quyết vụ án ông N không gửi ý kiến cho Tòa án về việc thụ lý vụ án; bà H, bà N thừa nhận có nợ số tiền 100.000.000đồng, xin được trả dần mỗi tháng là 3.000.000đồng cho đến khi dứt nợ; yêu cầu trả dần của bà H, bà N không được bà C đồng ý và Hội đồng xét xử không có căn cứ cho trả dần mà chỉ có thẩm quyền buộc trả tiền. Xét thấy hợp đồng hụi được giao kết là hoàn toàn tự nguyện, có lập văn bản, các đương sự thống nhất còn nợ số tiền, phù hợp với Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015 nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà C là có căn cứ và được chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa, bà Trần Thị Lệ H xác định, bà với ông Lê Văn N là vợ chồng và Lê Thị Huỳnh N là con; bà Lê Thị Huỳnh N yêu cầu khấu trừ 02 bao gạo đã trả cho bà C trị giá là 1.000.000đồng, bà Bùi Thị C đồng ý khấu trừ 02 bao gạo đã trả cho bà trị giá là 1.000.000đồng. Đã có cơ sở xác định số tiền nợ là 100.000.000đồng trừ đi số tiền đã trả là 1.000.000đồng, như vậy số tiền còn lại phải hoàn trả là 99.000.000đồng. Căn cứ vào Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, cần buộc ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và con là Lê Thị Huỳnh N liên đơi trả tiền.

[5] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 282, 468 và 471 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị C và xử như sau:

1) Buộc ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và con là Lê Thị Huỳnh N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị C số tiền hụi còn thiếu là 99.000.000đồng (Bằng chữ: Chín mươi chín triệu đồng).

2) Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3) Về án phí: ông Lê Văn N, bà Trần Thị Lệ H và con là Lê Thị Huỳnh N có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự là 4.950.000đồng (Bằng chữ: Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

4) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng